

Số: 86/2021/QĐST-HNGĐ

K, ngày 19 tháng 7 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN  
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 93/2021/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Bà Phùng Thị M; ĐKKHKT: Số 6B, cụm 2, phường Trần Thành N, quận K, thành phố H;

Bị đơn: Ông Lê Văn M; ĐKKHKT: Tổ 8, phường Trần Thành Ng, quận K, thành phố H;

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 7 năm 2021;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó;

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phùng Thị M và ông Lê Văn M
2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
  - Về quan hệ hôn nhân: Bà Phùng Thị M và ông Lê Văn M thuận tình ly hôn.
  - Về con chung: Bà Phùng Thị M và ông Lê Văn M có một con chung là Lê Đức M, sinh ngày 04/11/2003. Giao cho ông Lê Văn M trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Lê Đức M đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, bà Phùng Thị có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung, công nợ chung của vợ chồng khi ly hôn: Bà Phùng Thị M và ông Lê Văn M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Phùng Thị M và ông Lê Văn M mỗi người phải nộp 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm; chấp nhận sự tự nguyện của bà Phùng Thị M nhận nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm bà Phùng Thị M đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai số 0015334 ngày 28/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận K, thành phố H. Hoàn trả bà Phùng Thị M 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND quận K;
- VKSND TP H;
- TANDTP H;
- UBND phường Trần Thành Ng, quận K, thành phố H (KH: 10/6/2005);
- Chi cục THADS quận K;
- Lưu: Văn thư, hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Lan Hương**